TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ. H** **TỈNH K. T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 19-3-2021
V/v: "*tranh chấp xin ly hôn và nuôi con*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ. H, TỈNH K. T

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn N

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn Th

2. Bà Phạm Thị Gi

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức H -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ. H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị B - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 04/2021/TLST-HNGĐ ngày 04/01/2021(*Số thụ lý cũ 106/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/10/2020*) về việc *"tranh chấp xin ly hôn và nuôi con"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/01/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ph, sinh năm 1986 (Có mặt)

Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: TDP 4A, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Phạm Thị Ph trình bày:

Chị Phạm Thị Ph và anh Phạm Văn H tự nguyện đến với nhau vào ngày 09/3/2017, tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống với nhau được một thời gian không lâu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, anh H hay rượu chè, cờ bạc và đánh đập chị. Chị đã khuyên can và nhờ Công an đến can thiệp nhiều lần, nhưng không được. Và nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, bản thân nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay tình cảm không còn nữa, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn H.

Về con chung: Có 02 con chung là Phạm Gia Nh, sinh ngày 27/3/2017, và Phạm An Nh, sinh ngày 07/7/2019. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai cháu và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiến nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H phát biểu quan điểm về đường lối giải quyết vụ án:

**Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử*: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án. Thấy rằng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia phiên tòa*:

Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định tại các điều 70, 71 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn anh Phạm Văn H đã được Tòa án triệu tập và thông báo hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do là coi như đã từ bỏ thực hiện quyền và nghĩa vụ trước yêu cầu của nguyên đơn.

**Về nội dung vụ án*: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T đề nghị HĐXX;

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Ph được ly hôn với anh Phạm Văn H.

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Ph. Giao cháu Phạm Gia Nh, sinh ngày 27/3/2017, và cháu Phạm An Nh, sinh ngày 07/7/2019 cho chị Phạm Thị Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc và giáo dục hai cháu, cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, có khả năng lao động, có tài sản tự nuôi mình, hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Phạm Thị Ph không yêu cầu anh Phạm Văn H phải cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:*

Chị Phạm Thị Ph khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn H và xin được nuôi con. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án này là *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*. Bị đơn anh Phạm Văn H cư trú tại TDP4A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đ. H, tỉnh K. T, nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T.

Về sự vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay bị đơn anh Phạm Văn H thường xuyên vắng mặt ở nhà. Tòa án đã tiến hành xác minh anh H vẫn thường trú tại địa phương và không cắt chuyển khẩu đi nơi khác, nên Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, thông báo về việc mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; giấy triệu tập anh H làm việc nhưng không có kết quả. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị Ph và anh Phạm Văn H tự nguyện đến với nhau vào ngày 09/3/2017, tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống được một thời gian không lâu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, anh H hay rượu chè, cờ bạc và đánh đập chị. Chị đã khuyên can và nhờ Công an đến can thiệp nhiều lần, nhưng không được. Và nhận thấy, mục đích hôn nhân không còn, bản thân nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay tình cảm không còn nữa, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn H. Xét mâu thuẫn giữa chị Ph và anh H đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Phạm Thị Ph với anh Phạm Văn H được chấp nhận.

[2.2] *Về con chung*: Có 02 con chung là Phạm Gia Nh, sinh ngày 27/3/2017 và Phạm An Nh, sinh ngày 07/7/2019. Khi ly hôn tôi có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai cháu và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiến nuôi con chung. HĐXX xét thấy, bản thân anh H thường hay cờ bạc, rượu chè. Nay lại thường xuyên vắng nhà, không lo lắng quan tâm gì đến con cái. Một mình chị Phượng phải cáng đáng việc nuôi dạy con cái. Do đó, để đảm bảo cho hai cháu Phạm Gia Nh và Phạm An Nh phát triển đầy đủ về mọi mặt cần chấp nhận yêu cầu này của chị Phạm Thị Ph.

[2.3] *Về tài sản chung*: Nguyên đơn không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét là phù hợp.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Chị Phạm Thị Ph phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử: Giao cháu Phạm Gia Nh và cháu Phạm An Nh cho chị Phạm Thị Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc và giáo dục hai cháu, cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, có khả năng lao động, có tài sản tự nuôi mình, hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con chị Ph không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chị Ph không yêu cảu Tòa án giải quyết. nên HĐXX không xem xét là phù hợp. Và đề nghị đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thất quan điểm của Viện kiểm sát nhận xét, đánh giá toàn bộ nội dung của vụ án phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 6; Điều 18; khoản 1 Điều 24; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Ph.

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ph được ly hôn với anh Phạm Văn H.

2.Về con chung: Giao cháu Phạm Gia Nh, sinh ngày 27/3/2017, và cháu Phạm An Nh, sinh ngày 07/7/2019 cho chị Phạm Thị Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc và giáo dục hai cháu, cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, có khả năng lao động, có tài sản tự nuôi mình, hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Phạm Văn H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con anh Phạm Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3.Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

4.Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Phạm Thị Ph phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đ (*ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí chị Ph đã nộp theo biên lai thu số 0004345 ngày 13/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. H, tỉnh K. T.

5.Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/3/2021) nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 (7a, 7b) và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao Đ. N;
- TAND Tỉnh K. T;
- VKSND huyện Đ. H;
- Chi cục THADS huyện Đ. H;
- UBND thị trấn Đ. H;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Quách Văn N